# Chương 6 : Hiđrocacbon không no

**Giáo án Hóa học 11 Chương 6: Hiđrocacbon không no**  
**Giáo án Anken**   
Xem chi tiết  
**Giáo án Ankađien**   
Xem chi tiết  
**Giáo án Luyện tập: Anken và ankađien**   
Xem chi tiết  
**Giáo án Ankin**   
Xem chi tiết  
**Giáo án Luyện tập: Ankin**   
Xem chi tiết  
**Giáo án Bài thực hành 4: Điều chế và tính chất của etilen và axetilen**   
Xem chi tiết  
**Giáo án Hóa học 11 Bài 29: Anken**  
**I. MỤC TIÊU**  
1. Kiến thức: HS biết được:  
- Công thức chung, đặc điểm cấu tạo phân tử, đồng phân cấu tạo và đồng phân hình học.  
- Cách gọi tên thông thường và tên thay thế của anken.  
- Tính chất vật lí chung (quy luật biến đổi về nhiệt độ nóng chảy, nhiệt độ sôi, khối lượng riêng, tính tan) của anken.  
- Phương pháp điều chế anken trong phòng thí nghiệm và trong công nghiệp. ứng dụng.  
2. Kĩ năng:  
- Quan sát thí nghiệm, mô hình rút ra được nhận xét về đặc điểm cấu tạo và tính chất.  
- Viết được công thức cấu tạo và tên gọi của các đồng phân tương ứng với một công thức phân tử (không quá 6 nguyên tử C trong phân tử).  
3. Thái độ: Kích thích sự hứng thú với bộ môn, phát huy khả năng tư duy của học sinh  
4. Phát triển năng lực:  
- Phát triển năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề  
- Phát triển năng lực sáng tạo  
**II. PHƯƠNG PHÁP:**  
- Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề  
- PPDH đàm thoại tái hiện.  
**III. CHUẨN BỊ:**  
**1. Giáo viên:**Mô hình đồng phân hình học của But-2-en; etilen. Máy chiếu.  
**2. Học sinh:**Chuẩn bị bài mới  
**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**  
1. Ổn định tổ chức lớp: Kiểm tra sĩ số, đồng phục...  
2. Kiểm tra bài cũ:  
3. Nội dung:  
  
  
  
**Hoạt động của GV và HS**  
**Nội dung cần đạt**  
  
  
  
**Đồng đẳng**  
- Gv: giới thiệu chất đơn giản nhất của dãy anken là CH2 = CH2 (cho Hs xem mô hình)  
Hs: Nhận xét về đặc điểm cấu tạo của C2H4, từ đó nêu khái niệm anken.  
- Gv: Từ công thức và khái niệm đồng đẳng hs đã biết, yêu cầu hs:  
+ Viết tiếp dãy đồng đẳng của C2H4.  
+ Viết CTTQ của anken  
Hs: trả lời  
**Đồng phân**  
- Gv: Trên cơ sở những khái niệm đồng phân hs đã biết, yêu cầu hs khái quát về các loại đồng phân có thể có của anken.  
Hs: Đp mạch cacbon, đp về vị trí lk đôi.  
Hs: Vận dụng viết các ctct của C4H8.  
- Gv giới thiệu: Trái với ankan phân tử có thể xoay chung quanh trục C – C, trong anken ko có chuyển động quay đó nên với 2 CTCT: cis, trans (dùng mô hình sau: lấy vd)  
[Error loading image]  
\* Cis-: 2 nhóm giống nhau hoặc tương tự nhau ở cùng phía mặt phẳng lk đôi C=C  
\* Trans-: … khác phía …  
+ Viết ctct của but-2-en dưới dạng cis và dạng trans.  
- Gv: Giới thiệu đồng phân mạch vòng → Xicloankan  
**Danh pháp anken**  
- Gv: Yêu cầu hs nghiên cứu sgk và nêu quy tắc gọi tên, phân biệt 2 cách gọi tên: theo tên thông thường và tên hệ thống.  
- Gv: Yêu cầu hs gọi tên các anken ở phần 2  
Hs: Vận dụng quy tắc gọi tên một số anken khác  
- Gv lưu ý: Cách đánh số thứ tự mạch chính (từ phía gần đầu nối đôi hơn sau đó mới xét tới nhánh).  
**Tính chất vật lí anken**  
- Gv: Hướng dẫn hs nghiên cứu sgk và trả lời các câu hỏi liên quan đến t/c vật lý: trạng thái, quy luật biến đổi về tnc, ts, khối lượng riêng, tính tan.  
Hs: trình bày t/c vật lý của anken.  
**Điều chế và ứng dụng**  
- HS dựa vào kiến thức đã biết nêu phương pháp điều chế anken như dựa vào phản ứng tách hiđro, phản ứng crăckinh.  
- HS nghiên cứu SGK rút ra ứng dụng cơ bản của anken.  
  
  
  
 (anken)  
- C2H4 , C3H6 ,C4H8 ….  
- CTTQ: Cn H2n (n ≥ 2)  
→ Anken: Hiđrocacbon không no, mạch hở, có 1 liên kết đôi trong phân tử  
2.Đồng phân:  
- Từ C4H10 trở đi có đồng phân mạch C và vị trí liên kết đôi.  
Vd: Viết các đp của C4H8  
- Đồng phân mạch C và vị trí lk đôi:  
CH2=CH-CH2-CH3      but-1-en  
CH3-CH=CH-CH3      but-2-en  
[Error loading image]  
- Đồng phân hình học.  
cis-but-2-en      trans-but-2-en  
Vd:  
Viết các đồng phân có thể có của C5H10  
(làm việc nhóm)  
  
 Từ tên ankan thay đuôi **an** thành đuôi **ilen**  
Ví dụ :  
[Error loading image]  
 Tên ankan – an + en  
**Số chỉ nhánh – tên nhánh – tên mạch C chính – số chỉ liên kết đôi – en**  
\* Ví dụ :  
CH2=CH2 Eten  
CH2=CH-CH3 Propen[Error loading image]  
 sgk  
  
  
  
[Error loading image]  
 Tách hiđro  
[Error loading image]  
  
- Tổng hợp polime: P.E, P.P, …  
- Tổng hợp các hoá chất khác: etanol, etilen oxit, etilen glicol,…  
[Error loading image]  
  
  
  
4.Củng cố: Cho học sinh gọi tên một số anken, viết phương trình điều chế một số anken  
5. Dặn dò:  
- Học bài, làm bài tập 1,2/132  
- Chuẩn bị: Phần tính chất hoá học  
**Xem thêm các bài soạn Giáo án Hóa học lớp 11 hay, chi tiết khác:**  
Chương 7: Hiđrocacbon thơm. Nguồn hiđrocacbon thiên nhiên. Hệ thống hóa về hiđrocacbon  
Chương 8: Dẫn xuất halogen - Ancol - Phenol  
Chương 9: Anđehit - Xeton - Axit cacboxylic  
Chương 1: Sự điện li  
Chương 2: Nitơ - Photpho